

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị B; Sinh ngày: 06/02/1994

Trú quán: Thôn Thượng Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên- Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T; Sinh ngày: 17/09/1991

Trú quán: Thôn Thượng Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; 53; 54; 55; 57; 81; 82; 83; 110; 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 25 /2022/TLST - HNGĐ ngày 16/02/ 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thị Ngọc Ánh; sinh ngày 23/12/2016.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn như sau:

Giao con chung chưa thành niên tên Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 23/12/2016 cho chị Lê Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con Nguyễn Thị Ngọc Ánh đến tuổi trưởng thành tròn 18 tuổi; Có khả năng lao động (hoặc có sự thay đổi khác). Anh Nguyễn Đình T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho con Nguyễn Thị Ngọc Ánh mỗi tháng 1.800.000đ (Một triệu tám trăm ngàn đồng) đến khi

con Nguyễn Thị Ngọc Ánh tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình T có quyền đi lại chăm sóc thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Đình T thỏa thuận thống nhất chị Lê Thị B nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Bảo đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0008823 ngày 16/02/2022. Chị Lê Thị B đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án tỉnh Hà Tĩnh*
- *VKS huyện Cẩm Xuyên;*
- *Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm Xuyên*
- *UB xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh để xóa đăng ký kết hôn trong sổ hộ tịch số 16 ngày 24/02/2016)*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, án văn;*

THẨM PHÁN

Trần Đức Đồng